

Số: /TTr-KT

Thiệu Trung, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với ông Lê Văn Mến,
thường trú, Khu phố 7, xã Thiệu Trung.**

Kính gửi: Chủ tịch UBND xã

Căn cứ Điều 57, <Điều 62, Điều 63>(*) Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung Bốn 2020 và năm 2025); Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính; số 189/2025NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 07/BB-VPHC lập ngày 16/4/2026

Phòng Kinh tế trình Chủ tịch UBND xã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với trường hợp sau:

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

Họ và tên: Lê Văn Mến

Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 13/06/1963

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Nơi ở hiện tại: Khu phố 7, xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Số CCCD: 038063011603; ngày cấp: 27/10/2023; Nơi cấp: Cục cảnh sát

QLHC về TTXH.

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính: Hành vi lấn đất nông nghiệp do Nhà nước quản lý thuộc địa giới hành chính của xã diện tích dưới 0,02 ha

3. Quy định tại: Điểm a, Khoản 2, Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: Mức phạt là: 4.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn triệu đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

7. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Xác định số lợi bất hợp pháp đối với hành vi vi phạm cụ thể như sau:

Thời gian xác định số lợi bất hợp pháp phải nộp là: 6,3 năm (*tính từ ngày 05/01/2020 là ngày Nghị định số 91/2019/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính về đất đai đầu tiên có quy định hành vi vi phạm phải nộp số lợi bất hợp pháp có hiệu lực thi hành đến ngày lập biên bản vi phạm hành chính là ngày 29/01/2026 theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ*).

Số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm = $\frac{129,6 \text{ m}^2 \times 55.000 \text{ đồng/m}^2}{\text{Tổng thời gian sử dụng đất đối với loại đất đang sử dụng sau khi lần, chiếm là 70 năm}} \times 6,3 = 641.520 \text{ đồng}$

(*Bằng chữ: Sáu trăm bốn một nghìn, năm trăm mười đồng*).

Tổng số tiền phải nộp:

4.000.000 đ + 641.520 đ = 4.641.520 đồng

(*Bằng chữ: Bốn triệu, Sáu trăm bốn một nghìn, năm trăm mười đồng*).

Phải thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định của pháp luật.

Kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung xem xét, xử lý vi phạm hành chính theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT, KT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Đỗ Hữu Vượng